TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2017/QĐHNGĐ-ST Ngày: 25 - 9 - 2017. V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Đời - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Văn Thị Vẹn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên họp: Ông Trịnh Tùng Kháng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 205/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2017 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con theo Quyết định mở phiên họp số: 188/2017/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Nguyễn Hoàng T**, sinh năm 1978.
- Bà **Phan Hồng Nh**, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã K, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Về hôn nhân, ông Nguyễn Hoàng T và bà Phan Hồng Nh yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Về con chung, ông T và bà Nh có 01 người con chung tên là Nguyễn Thị Tú Y (giới tính nữ), sinh ngày 20/11/2011, ông T và bà Nh thỏa thuận giao con cho bà Nh tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T không cấp dưỡng nuôi con. Ông T và bà Nh tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu xem xét.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nhận định:

Về hôn nhân, năm 2008, ông Nguyễn Hoàng T và bà Phan Hồng Nh thành hôn, ngày 15/12/2008 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân của ông T và bà Nh được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Nay ông T và bà Nh thống nhất thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn như trên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên có cơ sở công nhận theo Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung, ông T và bà Nh thỏa thuận giao cho bà Nh tiếp tục nuôi dưỡng Nguyễn Thị Tú Y (giới tính nữ), sinh ngày 20/11/2011. Việc thỏa thuận trách nhiệm nuôi dưỡng con như trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, xét nên ghi nhận là phù hợp theo quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

Việc bà Nh không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, xét nên ghi nhận là phù hợp.

Ông T và bà Nh tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, không có nợ chung nên không đặt ra xem xét.

Ông Nguyễn Hoàng T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; khoản 2 Điều 67; Điều 149; Điều 371 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Áp dụng các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

1. Chấp nhận yêu cầu, công nhận thuận tình ly hôn giữa ông **Nguyễn Hoàng T** và bà **Phan Hồng Nh.**

2. Công nhận sự thỏa thuận người trực tiếp nuôi con giữa ông Nguyễn Hoàng T và bà Phan Hồng Nh: Giao Nguyễn Thị Tú Y (giới tính nữ), sinh ngày 20/11/2011 cho bà Phan Hồng Nh tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Phan Hồng Nh là không yêu cầu ông Nguyễn Hoàng T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Hoàng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Ông Nguyễn Hoàng T tự nguyện nộp 300.000 đồng, ông Nguyễn Hoàng T đã nộp tạm ứng 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006705 ngày 13 tháng 9 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nay chuyển thu.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Phòng KTNV&THA (TAND tỉnh Cà Mau);
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- UBND xã K, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Đời